TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-PT
Ngày: 26 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tô Văn Thịnh
Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo
Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2023/TLPT - HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quang M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quang M, sinh năm 1984, tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Quang V và bà Nguyễn Thị T; vợ Bùi Thị X và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ Bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng, theo Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh số 367/QĐ-UB ngày 6/5/2005 của Uỷ ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), chấp hành xong ngày 19/7/2007

+ Bị xử phạt vi phạm hành chính "cảnh cáo" về hành vi "Hủy hoại tài sản" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42 ngày 6/11/2006 Công an thị xã T.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2003/HSST ngày 16/9/2003 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt bị cáo Trần Quang M 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2004, nộp án phí ngày 15/12/2008, bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án dân sự.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2009/HSST ngày 25/02/2009 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt bị cáo Trần Quang M 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 18/5/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quang M là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã mua ma túy về sử dụng và bán trái phép chất ma túy cho Tạ Anh Đ và Trần Ngọc B, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 09 giờ ngày 12/10/2022, Trần Ngọc B ở nhà gọi điện thoại cho M để hỏi mua ma túy thì M nói không có ở nhà. Đến 9 giờ 51 phút cùng ngày B tiếp tục gọi điện cho M hỏi mua 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng thì M đồng ý và bảo B đến nhà. Sau đó B từ nhà đi ra đường gặp và thuê xe ôm đến nhà M ở tổ 9, phường T Sơn, thành phố T. Khi cách nhà M khoảng 200 mét, B bảo người lái xe ôm đứng đợi, B mượn xe mô tô của người lái xe ôm điều khiển xe đi một mình đến nhà M, khi đến cách cổng nhà M khoảng 5- 6 mét thì B dừng lại, dựng xe mô tô ở lề đường đứng ở đầu ngõ cạnh tường bao nhà M và sử dụng điện thoại gọi cho M nói B đang đợi ở ngõ sát tường bao nhà M. Sau khi nhận được điện thoại, M mang theo một gói giấy bạc màu vàng được bỏ trong 01 túi nilon màu trắng, bên trong là ma túy loại heroine cầm ở tay đi từ trong nhà ra gặp B, khi gặp B, M đưa gói ma túy cho B, B cầm lấy và đưa cho M 200.000 đồng.

Bao cầm gói ma túy vừa mua được ở tay điều khiển xe mô tô đến gặp người đàn ông trở xe ôm để trả xe và trả tiền xe ôm. Sau đó B đi bộ đến đoạn đường vắng thuộc tổ 22, phường T, thành phố T lấy gói ma túy heroine vừa mua của M ra để sử dụng. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày khi B vừa sử dụng hết số ma túy trên, thì bị tổ công tác Công an thành phố T kiểm tra phát hiện, thu giữ của B gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, kích thước (2x2)cm, một mặt có bám dính chất bột màu trắng được niêm phong trong phòng bí ký hiệu P; 01 bộ bơm kim tiêm loại 03ml/cc, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh Novocain loại 03%, đã sử dụng hết; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (6,7x5)cm; 01 điện thoại di động

Iphone 7 Plus màu hồng, bên trong không lắp sim, trong điện thoại di động có 01 bức ảnh chụp mệnh giá 01 tờ tiền 100.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 video B khai đã quay lại cảnh mua ma túy của Trần Quang M ngày 12/10/2022 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masatel, màu đỏ đen, bên trong lắp 02 thẻ sim số thuê bao 0988300749 và 0972672622.

Lần thứ 2: khoảng 13 giờ ngày 12/10/2022, M đang ở nhà thì Tạ Anh Đ sử dụng điện thoại di động gọi cho M và nói " anh còn không để em tý 200", M hiểu là Đ hỏi mua ma túy heroine của M với giá 200.000 đồng, nên nói "còn, đến nhà đi". Sau đó Đ điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 4333, nhãn hiệu WAVE đi đến gặp M. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày Đ đến cổng nhà M và gọi điện thoại cho M, lúc này M đi bộ từ trong nhà ra trên tay trái của M cầm theo 01 gói nhỏ ma túy, loại Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng ra gặp Đ. Lúc này Tạ Anh Đ đi xe mô tô đến dựng ở lề đường bên phải theo hướng đang đi rồi xuống xe đến chỗ M đang đứng, Đ đưa cho M số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), Mỹ đưa lại cho Đ 01 gói ma túy. Sau đó Đ cầm gói ma túy ở tay phải đi ra xe mô tô để đi về thì tổ công tác của Công an thành phố T đi đến. Khi thấy tổ công tác đến gần Đ thả gói giấy bạc màu trắng vừa mua của M xuống nền đường ngay cạnh chân phải của Đ và định bỏ chạy thì tổ công tác bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, thu giữ của Tạ Anh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone X10 màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 sim số thuê bao: 0818001824; số tiền 182.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 35H9 - 4333. Thu giữ của Trần Quang M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 sim số thuê bao 0984065127; 02 bộ bơm kim tiêm loại 03ml/cc đã qua sử dụng, được cuộn trong mảnh giấy mềm màu trắng và số tiền 440.000 đồng, sau đó tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quang M.

Ngày 12/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang M tại tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét đã thu giữ tại nền nhà trong gian phòng thờ tầng 2 nhà Trần Quang M 01 gói bọc giấy bạc màu vàng, có KT (1,5x1)cm, bên trong bám dính chất bột màu trắng, CQĐT đã niêm phong gói giấy bạc màu vàng nêu trên vào trong một phong bì giấy theo quy định ký hiệu P1; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen đã qua sử dụng, bên trong không có sim. Thu giữ bên trong hộp sắt để ở dưới nền nhà phía dưới ban thờ số tiền 50.890.000 đồng; thu giữ 01 bộ bơm kim tiêm loại 03 ml/cc chưa qua sử dụng và 03 mảnh giấy bạc màu vàng có cùng KT (10,4x6)cm; 02 mảnh giấy bạc màu trắng có cùng KT (8x5)cm.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong kiểm tra phong bì bên trong là gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Tạ Anh Đ xác định bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, lấy mẫu ký hiệu M; mảnh giấy bạc màu vàng bám dính chất bột màu trắng thu giữ của Trần Ngọc B trong phong bì niêm phong ký hiệu P; mảnh giấy bạc màu vàng bám dính chất bột màu trắng thu giữ tại nhà Trần Quang M trong phong bì ký hiệu P1 đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 734/KL-KTHS-MT ngày 14/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,032 gam, là ma túy, loại heroine.

- Chất bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy ký hiệu P và P1 đều là ma túy, loại heroine. Lượng chất bột màu trắng bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.

- Heroine là chất ma túy thuộc danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang M 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/10/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp, về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 5 năm 2023 bị cáo Trần Quang M có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang M giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang M 07 năm 03 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ

ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/10/2022; phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang M thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/10/2022, Biên bản thu giữ vật chứng, bản Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận Trần Quang M là người sử dụng trái phép chất ma túy, M đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho 02 người vào ngày 12/10/2022, cụ thể:

Lần thứ 1: Khoảng gần 10 giờ ngày 12/10/2022, tại Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, M đã bán cho Trần Ngọc B 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng hơn 13 giờ ngày 12/10/2022, tại Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, M đã bán cho Tạ Anh Đ 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Quang M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp *phạm tội 02 lần trở lên,* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quang M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Quang M xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang M là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn

xã hội, phát sinh các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội mới. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần Quang M 07 năm 03 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang M không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo đưa ra đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng đầy đủ, vì vậy kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Quang M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Trần Quang M 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 12/10/2022; phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Trần Quang M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/6/2023.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01bản);
- TAND - thành phố T (4 bản);
- VKSND - thành phố T (01bản);
- Chi cục THA - thành phố T (01bản);
- Công an - thành phố T (01bản);
- Bị cáo (01bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Tô Văn Thịnh